TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 1899/2019/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 12 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 611/2019/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 11 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Ông **Nguyen L**, sinh năm 1943

Địa chỉ: USA

2. Bà **Mai Thị L1,** sinh năm 1962

Địa chỉ: Phòng 407 Lô J chung cư Đ, Phường B, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 12 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: bà Mai Thị L1 và ông Nguyen L thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 4207, quyển số 14 ngày 06 tháng 12 năm 2010 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh không còn giá trị pháp lý kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: bà Mai Thị L1 và ông Nguyen L xác nhận không có.

- Về tài sản chung: bà Mai Thị L1 và ông Nguyen L xác nhận không có.

- Về các vấn đề khác: bà Mai Thị L1 và ông Nguyen L xác nhận không có.

2. Về lệ phí Tòa án: 300.000 đồng, ông Nguyen L phải chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng. Bà Mai Thị L1 phải chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng. Cấn trừ vào 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng lệ phí bà Mai Thị L1 và ông Nguyen L đã nộp theo biên lai thu số AA/2019/0024891 ngày 04/11/2019 của Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Nguyen L và bà Mai Thị L1 đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;
- Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Đương sự;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Nhung